**TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 3 VÒNG 8 NĂM 2023-2024**

**Bài 1. Nối 2 ô với nhau để được cặp từ đồng nghĩa**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đất nước | Hâm mộ | Bí ẩn | Gấp gáp | Bất khuất |
| Biểu diễn | Màu thiên thanh | Trình diễn | Sôi động | Dân chúng |
| Vội vàng | Hữu hảo | Quốc gia | Bí hiểm | Náo nhiệt |
| Kiên cường | Hữu nghị | Ngưỡng mộ | Xanh da trời | Nhân dân |

**Bài 2. Điền từ**

**Câu 1.** Điền cặp từ trái nghĩa để hoàn thành thành ngữ sau:

 (*lưu ý: viết hoa chữ cái đầu dòng)*

…….nhà ………gõ

Câu 2. Tìm từ chỉ hoạt động trong câu sau:

Những chú gà con chạy lon ton trên sân vườn.

Đáp án: ……..

Câu 3. Điền **d/r/gi:** cơn ……..ó; cập ……..ập; ……..ao lưu; …….ao động.

Câu 4. Điền số thích hợp: Vị trí nào thích hợp để điền dấu phẩy trong câu sau?

Ngày mai (1) muông thú (2) trong rừng mở hội thi chạy (3) để chọn con vật nhanh nhất.

(Xuân Hoàng)

Đáp án: vị trí ……….

Câu 5. Tìm từ so sánh trong câu sau: “Bầu trời điểm xuyết một vài ngôi sao lấp lánh như những con đom đóm nhỏ.”

Đáp án: từ ……….

Câu 6. Giải câu đố:

 Để nguyên trái nghĩa với chìm

 Bớt đầu thành quả bé ăn ngon lành

 Bỏ đuôi tiếng động vang trời

 Bịt tai lại nhé không chơi chữ này.

 Từ bớt đầu là từ gì?

 Đáp án: ….…

Câu 7. Điền từ còn thiếu:

 Tre, trúc thổi nhạc sáo

 Khe suối gảy nhạc đàn

 Cây rủ nhau thay áo

 Khoác bao màu tươi ….… (Vương Trọng)

Câu 8. Điền từ thích hợp:

 Từ “bổng” có nghĩa “là cao và trong” trái ngược với từ …..…

Câu 9. Những người cùng một giống nòi, một dân tộc, một Tổ quốc với mình được gọi là đồng ……….

Câu 10. Điền số thích hợp vào chỗ chấm để được nhận xét đúng.

 1. Hổ là chúa tể của rừng xanh.

 2. Đàn cá bơi lội tung tăng trong làn nước mát lành.

 3. Cây cối trong vườn xanh um sau cơn mưa rào đầu hạ.

Câu ……là câu kiểu “Ai làm gì?”

Câu ……là câu kiểu “Ai là gì?”

Câu ……là câu kiểu “Ai thế nào?”

**Bài 3. Trắc nghiệm**

Câu 1. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây chưa chính xác?

a. Chia ngọt sẻ bùi b. Nước chảy đá mòn

c. Học ăn, học nói, học gói, học mở d. Đồng sức hiệp lực

Câu 2. Định Hải là tác giả của bài tập đọc nào dưới đây?

a. Tiếng ru b. Bàn tay cô giáo

c. Em vẽ Bác Hồ d. Một mái nhà chung

Câu 3. Bác Gấu trong câu chuyện "Quả táo" đã giúp bạn Thỏ, Nhím, Quạ việc gì?

a. ăn táo để hiểu về đoàn kết

b. chia táo để hiểu lẽ công bằng

c. hái táo để chia sẻ nỗi vất vả với người lao động

d. trồng táo để hiểu về khó khăn của người lao động

Câu 4. Giải câu đố sau:

      Văn hay chữ tốt bấy nay

 Người người tôn kính quý thay một đời

      Xưa kia xấu chữ, đẹp lời

 Cùng vua đối chữ một lời sâu xa. Đó là ai?

a. Mạc Đĩnh Chi b. Lương Thế Vinh c. Cao Bá Quát d. Nguyễn Bỉnh Khiêm

Câu 5. Nhóm từ nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

a. trì trệ, trôi chảy, tra cứu

b. truyện ngắn, trung cư, trung thu

c. tranh giành, rung chuyển, trách cứ

d. trích dẫn, chào hỏi, bóng chuyền

Câu 6. Câu nào dưới đây sử dụng dấu phẩy chưa hợp lí?

a. Những chú gấu đi kiếm mật ong về dự trữ, thức ăn cho mùa đông.

b. Mùa thu, trời như một chiếc dù xanh bay mãi lên cao.

c. Một màu xanh trứng sáo ngọt ngào, êm dịu.

d. Trên trảng đất trống mọc đầy những tai nấm rơm nhỏ nhắn, dịu dàng.

Câu 7. Từ nào dưới đây **không** cùng nhóm với các từ còn lại?

a. bóng chuyền b. bóng đá c. bóng bay d. bóng bàn

Câu 8. Các từ được gạch chân trong đoạn thơ dưới đây thuộc nhóm từ nào?

 "Khi mặt trời lên tỏ

  Nước xanh chuyển màu hồng

  Cờ trên tàu như lửa

  Sáng bừng cả mặt sông."

             (Theo Nguyễn Hồng Kiên)

a. từ chỉ hoạt động b. từ chỉ tính chất

c. từ chỉ đặc điểm d.  từ chỉ sự vật

Câu 9. Dòng nào dưới đây có thể ghép với "những chú ong" để tạo thành câu kiểu "Ai thế nào?"?

a. siêng năng, chăm chỉ b. là loài vật chăm chỉ

c. bay đi kiếm mật hoa d. đùa giỡn với chị hoa

Câu 10. Trong các câu dưới đây, câu nào **không** sử dụng biện pháp nhân hóa?

a. Cây xà cừ bền bỉ đứng bên vệ đường.

b. Cây xà cừ trầm ngâm đứng bên vệ đường.

c. Cây xà cừ mọc lên xanh tốt.

d. Cây xà cừ ung dung đứng bên vệ đường.

**HƯỚNG DẪN**

**Bài 1. Nối 2 ô với nhau để được cặp từ đồng nghĩa**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đất nước | Hâm mộ | Bí ẩn | Gấp gáp | Bất khuất |
| Biểu diễn | Màu thiên thanh | Trình diễn | Sôi động | Dân chúng |
| Vội vàng | Hữu hảo | Quốc gia | Bí hiểm | Náo nhiệt |
| Kiên cường | Hữu nghị | Ngưỡng mộ | Xanh da trời | Nhân dân |

Đất nước = quốc gia; biểu diễn = trình diễn; vội vàng = gấp gáp; bí ẩn = bí hiểm

Kiên cường = bất khuất; hâm mộ = ngưỡng mộ; hữu hảo = hữu nghị

Màu thiên thanh = xanh da trời; sôi động = náo nhiệt; dân chúng = nhân dân

**Bài 2. Điền từ**

**Câu 1.** Điền cặp từ trái nghĩa để hoàn thành thành ngữ sau:

 (*lưu ý: viết hoa chữ cái đầu dòng)*

…**gần**….nhà …**xa**……gõ

Câu 2. Tìm từ chỉ hoạt động trong câu sau:

Những chú gà con chạy lon ton trên sân vườn.

Đáp án: …**chạy**…..

Câu 3. Điền **d/r/gi:** cơn …**gi**…..ó; cập …**r**…..ập; …**gi**…..ao lưu; …**d**….ao động.

Câu 4. Điền số thích hợp: Vị trí nào thích hợp để điền dấu phẩy trong câu sau?

Ngày mai (1) muông thú (2) trong rừng mở hội thi chạy (3) để chọn con vật nhanh nhất.

(Xuân Hoàng)

Đáp án: vị trí ……**1**….

Câu 5. Tìm từ so sánh trong câu sau: “Bầu trời điểm xuyết một vài ngôi sao lấp lánh như những con đom đóm nhỏ.”

Đáp án: từ ……**như**….

Câu 6. Giải câu đố:

 Để nguyên trái nghĩa với chìm

 Bớt đầu thành quả bé ăn ngon lành

 Bỏ đuôi tiếng động vang trời

 Bịt tai lại nhé không chơi chữ này.

 Từ bớt đầu là từ gì?

 Đáp án: ….**ổi**…

Câu 7. Điền từ còn thiếu:

 Tre, trúc thổi nhạc sáo

 Khe suối gảy nhạc đàn

 Cây rủ nhau thay áo

 Khoác bao màu tươi ….**non**… (Vương Trọng)

Câu 8. Điền từ thích hợp:

 Từ “bổng” có nghĩa “là cao và trong” trái ngược với từ …..**trầm**…

Câu 9. Những người cùng một giống nòi, một dân tộc, một Tổ quốc với mình được gọi là đồng ……**bào**….

Câu 10. Điền số thích hợp vào chỗ chấm để được nhận xét đúng.

 1. Hổ là chúa tể của rừng xanh.

 2. Đàn cá bơi lội tung tăng trong làn nước mát lành.

 3. Cây cối trong vườn xanh um sau cơn mưa rào đầu hạ.

Câu …**2**…là câu kiểu “Ai làm gì?”

Câu …**1**…là câu kiểu “Ai là gì?”

Câu …**3**…là câu kiểu “Ai thế nào?”

**Bài 3. Trắc nghiệm**

Câu 1. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây chưa chính xác?

a. Chia ngọt sẻ bùi b. Nước chảy đá mòn

c. Học ăn, học nói, học gói, học mở **d. Đồng sức hiệp lực**

Câu 2. Định Hải là tác giả của bài tập đọc nào dưới đây?

a. Tiếng ru **b. Bàn tay cô giáo**

c. Em vẽ Bác Hồ d. Một mái nhà chung

Câu 3. Bác Gấu trong câu chuyện "Quả táo" đã giúp bạn Thỏ, Nhím, Quạ việc gì?

a. ăn táo để hiểu về đoàn kết

**b. chia táo để hiểu lẽ công bằng**

c. hái táo để chia sẻ nỗi vất vả với người lao động

d. trồng táo để hiểu về khó khăn của người lao động

Câu 4. Giải câu đố sau:

      Văn hay chữ tốt bấy nay

 Người người tôn kính quý thay một đời

      Xưa kia xấu chữ, đẹp lời

 Cùng vua đối chữ một lời sâu xa.

 Đó là ai?

a. Mạc Đĩnh Chi b. Lương Thế Vinh **c. Cao Bá Quát** d. Nguyễn Bỉnh Khiêm

Câu 5. Nhóm từ nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

a. trì trệ, trôi chảy, tra cứu

**b. truyện ngắn, trung cư, trung thu**

c. tranh giành, rung chuyển, trách cứ

d. trích dẫn, chào hỏi, bóng chuyền

Câu 6. Câu nào dưới đây sử dụng dấu phẩy chưa hợp lí?

**a. Những chú gấu đi kiếm mật ong về dự trữ, thức ăn cho mùa đông.**

b. Mùa thu, trời như một chiếc dù xanh bay mãi lên cao.

c. Một màu xanh trứng sáo ngọt ngào, êm dịu.

d. Trên trảng đất trống mọc đầy những tai nấm rơm nhỏ nhắn, dịu dàng.

Câu 7. Từ nào dưới đây **không** cùng nhóm với các từ còn lại?

a. bóng chuyền b. bóng đá **c. bóng bay**  d. bóng bàn

Câu 8. Các từ được gạch chân trong đoạn thơ dưới đây thuộc nhóm từ nào?

 "Khi mặt trời lên tỏ

  Nước xanh chuyển màu hồng

  Cờ trên tàu như lửa

  Sáng bừng cả mặt sông."

             (Theo Nguyễn Hồng Kiên)

a. từ chỉ hoạt động b. từ chỉ tính chất

c. từ chỉ đặc điểm **d.  từ chỉ sự vật**

Câu 9. Dòng nào dưới đây có thể ghép với "những chú ong" để tạo thành câu kiểu "Ai thế nào?"?

**a. siêng năng, chăm chỉ**  b. là loài vật chăm chỉ

c. bay đi kiếm mật hoa d. đùa giỡn với chị hoa

Câu 10. Trong các câu dưới đây, câu nào **không** sử dụng biện pháp nhân hóa?

a. Cây xà cừ bền bỉ đứng bên vệ đường.

b. Cây xà cừ trầm ngâm đứng bên vệ đường.

**c. Cây xà cừ mọc lên xanh tốt.**

d. Cây xà cừ ung dung đứng bên vệ đường.